

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC  
SỞ LAO ĐỘNG  
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 368/SLĐT BXH-VP

Bình Phước, ngày 25 tháng 3 năm 2015

V/v trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri

Kính gửi:

- Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bình Phước;
- Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Công văn số 522/UBND-KTTH ngày 12/02/2015 của UBND tỉnh Bình Phước về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri. Qua xem xét, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xin tiếp thu và trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri như sau:

**1. Cử tri Nguyễn Thị Hoa – thôn 4, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng kiến nghị: Bà tham gia thanh niên xung phong giai đoạn 1972 - 1975, chiến đấu tại chiến trường 20, đường 16, binh trận 175 Quảng Bình, bà có làm hồ sơ đề nghị hưởng chế độ người nhiễm chất độc da cam cho con bà (hiện nay bị liệt não) nhưng chưa được giải quyết vì thiếu giấy chứng nhận XYZ. Đề nghị ngành chức năng hướng dẫn biện pháp tháo gỡ, giải quyết quyền lợi cho bà.**

**Trả lời:**

Trường hợp của bà Nguyễn Thị Hoa, Sở Lao động – TB&XH đã trả lời trực tiếp cho bà, vì không đủ điều kiện giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, do bà hoạt động ở vùng Quảng Bình, không thuộc vùng Mỹ sử dụng chất độc hóa học như quy định tại Điều 39, Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 9/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công.

Trường hợp bà có con bị khuyết tật, đề nghị bà liên hệ phòng Lao động – TB&XH huyện Bù Đăng để được hướng dẫn lập hồ sơ trợ cấp thường xuyên đối với người khuyết tật.

**2. Cử tri Phạm Thị Liên – khu phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng kiến nghị: Việc giải quyết chính sách cho người bị nhiễm chất độc da cam phải dựa trên 17 tiêu chí, trong đó có tiêu chí cột sống chẻ đôi là không phù hợp, đề nghị ngành chức năng xem xét, điều chỉnh.**

**Trả lời:**

Tại Điều 2 Thông tư liên tịch số 41/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 18/11/2013 của liên Bộ Y tế và Bộ Lao động – TB&XH hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ, quy định Danh mục bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học trong đó có “Tật gai sống chẻ đôi (Spina Bifida)”.

Tại khoản 2, Điều 3 Thông tư này quy định “Tật gai sống chẻ đôi (Spina Bifida)” là áp dụng cho con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học.

Việc quy định danh mục bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến chất độc hóa học là do ngành Y tế quy định dựa trên cơ sở khoa học y khoa. Do đó, việc bà đề nghị xem xét, điều chỉnh là không có cơ sở thực hiện.

**3. Cử tri Đào Văn Trí, ấp Bàu Teng, xã Quang Minh, huyện Chợ Thành phản ánh: Phiếu chuyên chế độ của người dân từ tỉnh Thái Bình đến tỉnh Bình Phước do Sở Lao động – TB&XH nhận được 2 tháng nhưng chưa chuyển về cho huyện để huyện chuyển cho đối tượng, phải đến Sở nhờ kiểm tra mới có. Đề nghị Sở Lao động – TB&XH chấn chỉnh lại cán bộ làm việc thiếu trách nhiệm.**

**Trả lời:**

Trường hợp của ông, tháng 11/2014 Sở có nhận được hồ sơ liệt sỹ Đào Văn Tạo do Sở Lao động – TB&XH tỉnh Thái Bình chuyển vào Bình Phước cho em liệt sỹ là Đào Văn Ký, hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ từ năm 2015 (Thái Bình đã giải quyết thờ cúng năm 2014). Sau khi nhận được hồ sơ Sở đã sơ sót chưa viết giấy giới thiệu về huyện cho ông. Đến ngày 05/01/2015 ông liên hệ thì mới viết giấy giới thiệu cho ông về phòng Lao động – TB&XH huyện Chợ Thành để đăng ký quản lý.

Sở Lao động – TB&XH xin nhận thiếu sót, sẽ chấn chỉnh để cán bộ thực hiện kịp thời việc kiểm tra hồ sơ và giới thiệu trong thời gian tới.

**4. Cử tri Phạm Quang Điện – ấp 6, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh kiến nghị:**

+ Việc giải quyết chế độ đối với thanh niên xung phong bị mất hồ sơ gốc chỉ áp dụng mức chi trả 2.500.000 đồng/người là chưa đúng với Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị xem xét lại.

+ Việc áp dụng Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ để giải quyết chế độ đối với thanh niên xung phong hiện nay là không phù hợp vì không thể áp dụng mẫu số 7 để kê khai. Đề nghị áp dụng Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ để giải quyết.

**Trả lời:**

*\* Về mức chi trả chế độ đối với thanh niên xung phong.*

+ Việc giải quyết chế độ đối với cựu thanh niên xung phong do Sở Nội vụ thực hiện theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/07/2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.

+ Tại Khoản 2, Điều 2 của Thông tư số 08/2012/TTLT- BLĐTBXH - BNV-BTC ngày 16/4/2012, quy định: “Trường hợp giấy tờ trong hồ sơ đề nghị xét hưởng chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong theo quy định tại Điểm a và b, Khoản 1 Điều 4 Thông tư này không thể hiện được cụ thể thời gian tập trung tham gia kháng chiến thì chỉ thực hiện mức trợ cấp một lần bằng 2.500.000 đồng”.

Như vậy, việc xét giải quyết mức trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong bị mất hồ sơ gốc chỉ áp dụng mức chi trả 2.500.000 đồng/người là đúng theo quy định Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

*\* Về kiến nghị giải quyết chế độ thanh niên xung phong áp dụng theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg.*

Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc. Do đó phải thực hiện đúng mẫu số 7 để kê khai theo đúng mẫu quy định của Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg, không thể áp dụng Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ để giải quyết.

Trường hợp đối tượng được hưởng trợ cấp một lần theo Quyết định 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/07/2011 thì không thuộc diện giải quyết theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011.

**5. Cử tri Trịnh Đăng Khải, ấp 3, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú phản ánh: Theo Quyết định số 2042/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 23/9/2014 về việc giải quyết chế độ trợ cấp một lần thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến, có 40 cựu thanh niên xung phong của một số huyện trên địa bàn tỉnh được trợ cấp một lần là 2,5 triệu đồng/người, nhưng đến nay ông Khải là một trong số cựu thanh niên xung phong có tên trong danh sách này vẫn chưa nhận được. Đồng thời việc giải quyết chế độ một lần cho các đối tượng mức 2,5 triệu đồng/người có đúng với quy định không?**

**Trả lời:**

Việc giải quyết chế độ trợ cấp đối với Cựu thanh niên xung phong do Sở Nội vụ thụ lý hồ sơ, thực hiện và tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định trợ cấp. Sau khi có Quyết định trợ cấp một lần, Sở Nội vụ chuyển hồ sơ sang Sở Lao động – TB&XH để tổng hợp trình Bộ Lao động – TB&XH duyệt, cấp kinh phí chuyên cho Sở Lao động – TB&XH thì mới có kinh phí thực hiện chi trả trợ cấp.

Thực hiện Quyết định số 2042/QĐ-UBND ngày 23/9/2014 của UBND tỉnh, đến ngày 10/10/2014 Sở Nội vụ bàn giao hồ sơ về Sở Lao động –TB&XH, ngày 19/11/2014 Sở trình Bộ Lao động – TB&XH (Cục Người có công) thẩm định và cấp bổ sung kinh phí theo quy định. Ngày 28/11/2014 Cục người có công cấp bổ sung kinh phí trợ cấp một lần cho 40 cựu thanh niên xung phong của các huyện, thị (Bình Long, Bù Đăng, Đồng Phú, Bù Gia Mập).

Ngày 20/12/2014, Sở đã chuyển kinh phí về phòng Lao động - TB&XH các huyện, thị để chi trả trợ cấp cho đối tượng. Đề nghị ông liên hệ trực tiếp với phòng Lao động – TB&XH để được giải quyết.

Việc Sở Nội vụ xét giải quyết mức trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong bị mất hồ sơ gốc mức chi trả 2,5 triệu đồng/người là đúng theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Những trường hợp có giấy tờ gốc chứng minh thời gian tham gia thanh niên xung phong thì được áp dụng giải quyết mức trợ cấp một lần căn cứ vào thời gian tham gia thực tế.

**6. Cử tri xã Tân Lập và xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú phản ánh: Trong tháng 8/2014, Phòng Lao động –TB&XH huyện tổ chức cho đối tượng chính sách, người có công đi an dưỡng tập trung tại Vũng Tàu. Chế độ được chi trong đợt an dưỡng là 1.700.000 đồng/người/đợt, theo quy định thì mức chi là 2.200.000 đồng/người/đợt. Đề nghị ngành chức năng quan tâm làm rõ.**

**Trả lời:**

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/6/2013.

Căn cứ Công văn số 1921/LĐTĐ-TBXH-NCC ngày 03/6/2013 của Bộ Lao động –TB&XH về việc hướng dẫn thực hiện chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe người có công, quy định rõ chế độ, mức chi cụ thể cho việc thực hiện chế độ điều dưỡng đi tập trung cho đối tượng ưu đãi người có công được áp dụng từ ngày 01/6/2013 như sau:

1. Thời gian điều dưỡng phục hồi sức khỏe tối thiểu là 05 ngày, tối đa là 10 ngày (không kể thời gian đi và về).

2. Mức chi điều dưỡng là 2.220.000đồng/người/lần bao gồm các nội dung:

+ Tiền ăn sáng và 02 bữa chính là 1.600.000 đồng (Bình quân 160.000đ/người/ngày x 10 ngày điều dưỡng).

+ Tiền thuốc bổ và thuốc chữa bệnh thông thường là 150.000đồng.

+ Tiền quà tặng đối tượng là 150.000 đồng.

+ Chi khác là 320.000 đồng (Khăn mặt, xà phòng, bàn chải, kem đánh răng, tham quan, chụp ảnh và phục hồi chức năng).

Tại Mục a, b, c, d, đ, Khoản 2, Điều 5 của Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 03/6/2014 của Bộ Lao động-TB&XH và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe, cấp phương tiện trợ giúp dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng và thân nhân quản lý các công trình ghi công liệt sỹ, quy định mức chi là 2.220.000 đồng và thời gian điều dưỡng từ 05 – 10 ngày không kể thời gian đi và về. Trong Mục d có nêu rõ “Trong thời gian điều dưỡng tập trung, vì lý do khách quan, đối tượng ở dưới 30% thời gian một đợt điều dưỡng thì Giám đốc Sở Lao động –TB&XH xem xét, quyết định đi điều dưỡng vào đợt kế tiếp; trường hợp ở từ 30% thời gian trở lên trong một đợt điều dưỡng thì không được thanh toán số tiền điều dưỡng còn lại; số kinh phí còn lại Sở Lao động –TB&XH thu hồi nộp ngân sách nhà nước”.

Trường hợp của ông thì thời gian đi điều dưỡng tập trung tại Trung tâm điều dưỡng TB&NCC Long Đất – tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu thực tế chỉ có 08 ngày (tháng 8/2014). Do đó, Sở đã ký hợp đồng và thanh lý theo số ngày thực tế đi điều dưỡng tại trung tâm là 8 ngày với mức giá 1.700.000 đồng/người/đợt. Sở thực hiện đúng theo quy định của Thông tư liên tịch số 13/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 03/6/2014.

**7. Cử tri xã Tân Phước, Tân Lợi, huyện Đồng Phú phản ánh: Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú không tiếp nhận hồ sơ tuyển dụng nam công nhân là người Bình Phước. Đề nghị ngành chức năng có biện pháp can thiệp, tạo điều kiện giúp đỡ cho nam công nhân là người địa phương được tuyển dụng, có việc làm.**

**Trả lời:**

Tại Điều 6, Bộ Luật lao động năm 2012, quy định: “Người sử dụng lao động có quyền tuyển dụng, bố trí, điều hành lao động theo nhu cầu sản xuất kinh doanh”. Theo đó, việc tuyển dụng lao động nam, pháp luật không quy định bắt buộc đối với doanh nghiệp. Vì vậy, các doanh nghiệp trong khu công nghiệp Bắc Đồng Phú không tiếp nhận hồ sơ tuyển dụng nam công nhân là người của địa phương là tùy thuộc vào nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp.

Tuy nhiên, để thực hiện tốt nhiệm vụ giải quyết lao động tại chỗ trong đó có lao động nam; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với Ban quản lý khu kinh tế tỉnh tìm hiểu thực tế tình hình tuyển dụng lao động tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp Bắc Đồng Phú. Trên cơ sở đó, Sở sẽ có biện pháp tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp tạo điều kiện tuyển dụng nam lao động tại địa phương.

**8. Cử tri Phan Sông Thương – Trưởng công an xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú kiến nghị: Hiện nay các khu công nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh khi nhận đơn xin việc của công nhân đều yêu cầu Công an địa phương xác nhận phần “hạnh kiểm” để bổ túc hồ sơ xin việc làm. Việc này gây khó khăn cho địa**

phương cũng như các trường hợp trước đây đã vi phạm pháp luật, nay thực hiện xong án phạt tù trở về hòa nhập cộng đồng, nếu địa phương xác nhận thì các trường hợp này sẽ không xin được việc làm, dẫn đến phát sinh thêm tệ nạn xã hội. Do đó, đề nghị các ngành chức năng của tỉnh làm việc với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh yêu cầu bỏ phần xác nhận hạnh kiểm đối với lao động phổ thông, nhằm tạo điều kiện cho các trường hợp đã mãn hạn tù về tái hòa nhập cộng đồng có việc làm, để sớm ổn định cuộc sống.

#### Trả lời:

Tại Khoản 2, Điều 7 Nghị định 03/2014/NĐ-CP ngày 16/01/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về việc làm, quy định hồ sơ đăng ký dự tuyển lao động của người lao động, gồm các văn bản chủ yếu: “Phiếu đăng ký dự tuyển lao động, Bản sao các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ chuyên môn kỹ thuật; trình độ ngoại ngữ, tin học theo yêu cầu của vị trí cần tuyển, Giấy chứng nhận sức khỏe”. Do đó, việc yêu cầu Công an địa phương xác nhận phần “hạnh kiểm” là không phù hợp với quy định của pháp luật.

Thực tế, Đảng và Nhà nước có rất nhiều chủ trương, chính sách (Luật Đặc xá ngày 21/11/2007, Luật Thi hành án hình sự ngày 17/6/2010 và Nghị định 80/2011/NĐ-CP ngày 16/9/2011 của Chính phủ) đối với trường hợp trước đây đã vi phạm pháp luật sau khi thực hiện xong án phạt tù trở về tái hòa nhập cộng đồng. Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc, các ban ngành, đoàn thể và lực lượng Công an cũng đã tổ chức nhiều hình thức, biện pháp thiết thực, tạo điều kiện thuận lợi để những người chấp hành xong án phạt tù khi trở về địa phương sớm ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng.

Vấn đề cử tri phản ánh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội sẽ phối hợp với Công an tỉnh và Ban quản lý khu kinh tế tỉnh rà soát, nắm thông tin các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để có các biện pháp tuyên truyền, hướng dẫn, nhắc nhở các doanh nghiệp thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

**9. Cử tri Lê Văn Thành - ấp Vườn Bưởi, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh kiến nghị:** Theo khoản 3, Điều 8, Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ, quy định: “Người được phân công giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn được hưởng mức hỗ trợ 25% mức lương cơ sở đối với mỗi người được giáo dục”. Đề nghị ngành chức năng cho biết khi nào áp dụng và cơ quan nào chi trả chế độ này.

#### Trả lời:

Tại Khoản 2, Điều 8, Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ, quy định: Nguồn kinh phí hỗ trợ người được phân công giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn do ngân sách địa phương đảm bảo và hỗ trợ từ nguồn kinh phí phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, Chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em và nguồn

kinh phí khác. Thời gian áp dụng từ ngày Nghị định này có hiệu lực (từ ngày 15/11/2013).

Trường hợp người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn là người nghiện ma túy thì người được phân công giúp đỡ người được giáo dục được hỗ trợ kinh phí theo quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 10 của Thông tư liên tịch số 148/2014/TTLT-BTC-BLĐTĐBXH ngày 08/10/2014. Nguồn kinh phí hỗ trợ người được phân công giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn do ngân sách địa phương đảm bảo. Thời gian áp dụng thực hiện kể từ ngày 22/11/2014.

Trường hợp người được phân công giúp đỡ người được giáo dục là y sỹ, bác sỹ, điều dưỡng viên hoặc bảo vệ thì được hỗ trợ mức kinh phí theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 4 Thông tư liên tịch số 148/2014/TTLT-BTC-BLĐTĐBXH ngày 08/10/2014.

UBND cấp xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm lập dự toán kinh phí cho việc thực hiện biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn để trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Trên đây là nội dung trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xin trả lời cho quý vị đại biểu HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, UBND tỉnh biết.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VP, VT.



**GIÁM ĐỐC**

*Võ Văn Mạnh*